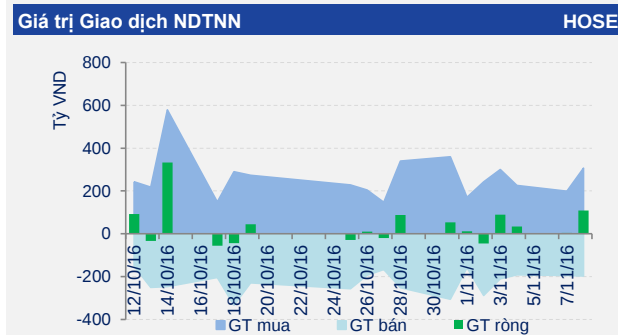
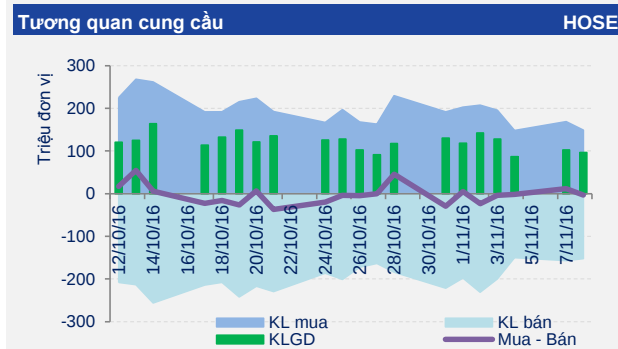


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 8/11/2016

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	676.46	81.26
% Thay đổi	↑ 0.34%	↑ 0.21%
KLGD (CP)	96,582,245	42,235,848
GTGD (tỷ đồng)	1,874.94	337.02
Tổng cung (CP)	152,290,720	78,743,900
Tổng cầu (CP)	148,934,120	69,735,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,710,735	1,008,999
KL mua (CP)	10,335,795	931,100
GTmua (tỷ đồng)	306.73	13.56
GT bán (tỷ đồng)	197.82	20.01
GT ròng (tỷ đồng)	108.91	(6.45)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.11%	10.2	1.9	1.0%
Công nghiệp	↑ 0.74%	14.6	3.3	24.2%
Dầu khí	↑ 1.47%	15.1	0.7	2.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.56%	19.6	4.4	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.16%	23.6	3.0	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.30%	18.2	6.4	21.6%
Ngân hàng	↓ -0.09%	13.4	1.7	6.4%
Nguyên vật liệu	↑ 0.43%	10.5	2.0	20.1%
Tài chính	↑ 0.24%	25.8	2.7	20.1%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.52%	20.4	2.7	1.7%
VN - Index	↑ 0.34%	16.4	3.7	85.4%
HNX - Index	↑ 0.21%	10.3	1.5	14.6%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Trước những diễn biến cuối cùng về kết quả của kỳ bầu cử Tổng thống Mỹ, thị trường tiếp tục duy trì đà tăng điểm tích cực phiên thứ 2 liên tiếp. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index tăng 2,32 điểm (0,34%) lên mức 676,46 điểm, HNX-Index tăng 0,17 điểm (0,21%) lên mức 81,26 điểm. Độ rộng thị trường là tích cực với sắc xanh chiếm đa số với 240 mã tăng giá, 114 mã đứng giá, và chỉ có 187 mã giảm giá. Thanh khoản tăng tại HNX nhưng lại giảm trên HOSE so với phiên hôm qua và vẫn ở mức thấp với giá trị giao dịch chỉ đạt 2.226 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 139 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận đã chiếm 393 tỷ đồng. Cổ phiếu SHB bất ngờ vọt lên khỏp lệnh nhiều nhất trong phiên với gần 10 triệu cổ phiếu. Những cổ phiếu vốn hóa lớn, tiêu biểu như ROS, GAS, TCH, BVH, VCB, SHB, VCS, PVI tăng mạnh là nguyên nhân chính giúp thị trường duy trì được sắc xanh trong phần lớn thời gian giao dịch của phiên. Hai nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn là thép và ngân hàng xuất hiện sự phân hóa khá rõ rệt: HSG, NKG, ACB, CTG, BID giảm; trong khi đó HPG, VCB, MBB, STB, SHB lại tăng. Phiên hôm nay tiếp tục chứng kiến giao dịch đáng chú ý với đã tăng ấn tượng tới từ nhóm cổ phiếu ngành bia và nước giải khát khi BHN, BHP, HAD, SMB, BSP đều tăng trần; HAT cũng có mức tăng tốt.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Diễn biến bầu cử tại Mỹ có lẽ sẽ tiếp tục chi phối tâm lý nhà đầu tư và giao dịch trong phiên ngày mai. Nếu các chỉ số vượt được ngưỡng kháng cự gần nhất, cụ thể là mốc 679 điểm đối với VN-Index và 81,7 điểm đối với HNX-Index đi kèm với thanh khoản tích cực thì xu hướng của thị trường sẽ trở nên tốt hơn. Trong trường hợp ngược lại, thị trường nhiều khả năng sẽ quay trở lại kiểm tra ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 81 điểm với HNX-Index và 671-674 điểm với VN-Index. Theo quan điểm của chúng tôi, chiến lược lúc này vẫn là bảo đảm danh mục với tỷ trọng cổ phiếu thấp, chỉ nên tập trung vào 1 số cổ phiếu với những câu chuyện riêng hoặc mục tiêu trung, dài hạn.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Mở cửa, chỉ số tăng điểm mạnh với mức cao nhất có lúc đạt đến là 677,91 điểm. Sau đó, đà giảm chậm lại do áp lực chốt lời T+ từ phiên bắt đáy thứ 5 tuần trước.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

8/11/2016

Phiên chiều, đà tăng được giữ vững với sắc xanh trên các cổ phiếu lớn như ROS, GAS, TCH, BVH, VCB. Kết phiên, VN-Index tăng 2,32 điểm lên 676,46 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: ROS tăng 3.900 đồng, GAS tăng 400 đồng, TCH tăng 1.500 đồng. Ở chiều ngược lại, CTG giảm 150 đồng

HNX-Index:

Phiên sáng chỉ số giao dịch khá tích cực với mức tăng có lúc cao nhất đạt 81,34 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, thị trường trùng xuống trước áp lực chốt lời T+3 từ thứ 5 tuần trước. Phiên chiều tình hình trở nên tích cực hơn với sự tăng giá ở một số cổ phiếu vốn hóa lớn như SHB, VCS, PVI, CEO, TV2. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,17 điểm lên 81,26 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB tăng 200 đồng, VCS tăng 2.000 đồng, PVI tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 109 tỷ đồng tương ứng với 2,6 triệu cổ phiếu. HPG là mã được mua ròng nhiều nhất với 48,2 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 22,5 tỷ đồng tương ứng với 619 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSN là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 9,4 tỷ đồng tương ứng với 144 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 6,5 tỷ đồng tương ứng với 78 nghìn cổ phiếu. PVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với 3,4 tỷ đồng tương ứng với 184 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VNR với 3 tỷ đồng tương ứng với 75 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là mã được mua ròng nhiều nhất với 678 triệu đồng tương ứng với 55 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

3 điểm sáng ấn tượng của kinh tế Việt Nam dưới góc nhìn của HSBC

Đầu tiên là tăng trưởng về GDP. Tốc độ tăng trưởng tín dụng là điểm sáng thứ 2 trong báo cáo của HSBC. Điểm sáng cuối cùng là chỉ số PMI ngành sản xuất đã đạt mức cao trong 16 tháng vừa qua.

Quốc hội chốt 15 chỉ tiêu chủ yếu cho 2017

Chiều 7/11, với 420 đại biểu đồng ý, 5 vị không tán thành và 3 vị không biểu quyết, Quốc hội đã thông qua nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm với cây nến xanh mẫu hình spinning tops cho thấy xu hướng trong phiên mai là khá khó đoán. Chỉ số kết phiên nằm trên đường MA5 và MA10 nên tín hiệu trong ngắn hạn được duy trì ở mức tích cực với vùng hỗ trợ tại 671-674 điểm (MA5-MA10) và kháng cự tại 679 điểm. VN-Index đóng cửa trong khoảng giữa của MA20 và MA50 nên xu hướng trong trung hạn chuyển từ trung tính sang tích cực với hỗ trợ tại 675 điểm (MA50) và kháng cự tại 679 điểm (MA20). Chúng tôi dự đoán xu hướng trong phiên ngày mai của VN-Index có thể là tiếp tục tăng điểm nhẹ để thử thách lại ngưỡng kháng cự gần nhất tại 679 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm khá tốt để kết phiên với cây nến xanh vượt qua ngưỡng cản MA5. Chỉ số đóng cửa trong khoảng MA5 và MA10 nên tín hiệu trong ngắn hạn chuyển từ tiêu cực sang tích cực với hỗ trợ tại 81 điểm (MA5) và kháng cự tại 81,7 điểm (MA10). Xu hướng trong trung hạn tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 83,2-84 điểm (MA20-50-100). Chúng tôi dự đoán xu hướng trong phiên ngày mai của HNX-Index có thể là tiếp tục tăng điểm nhẹ, chỉ số sẽ dao động trong khoảng 81-82 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm nhẹ

Tại thời điểm 15 giờ 25 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 35,93 - 36,23 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 7.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 2.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với giá kết phiên trước ở mức 36 - 36,25 triệu đồng/lượng.

Tỷ giá trung tâm tăng 11 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 23/8 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.886 đồng, tăng 11 đồng so với ngày 22/8.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng nhẹ

Trên thị trường thế giới, tại thời điểm 15 giờ 30 phút theo giờ Việt Nam, giá vàng thế giới được bán ra ở mức 1.284,55 USD/ounce, tăng 3,24 USD so với mức giá kết phiên trước là 1.281,31 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

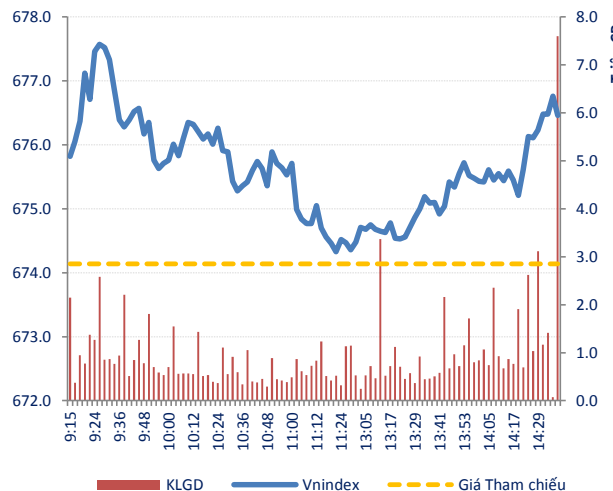
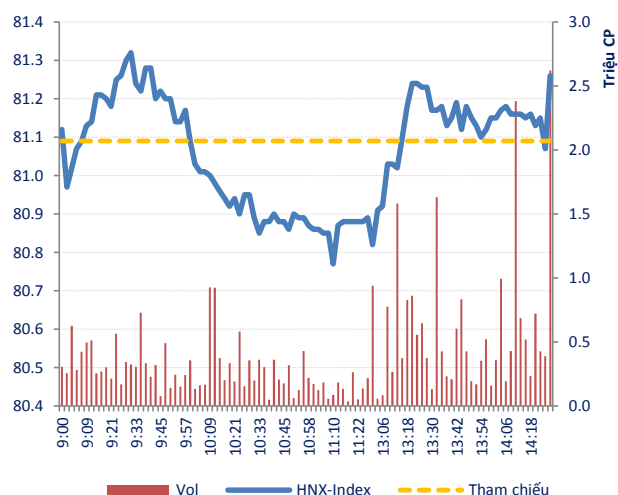
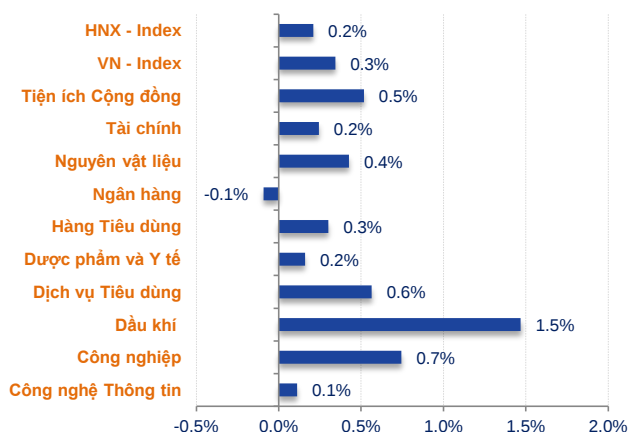
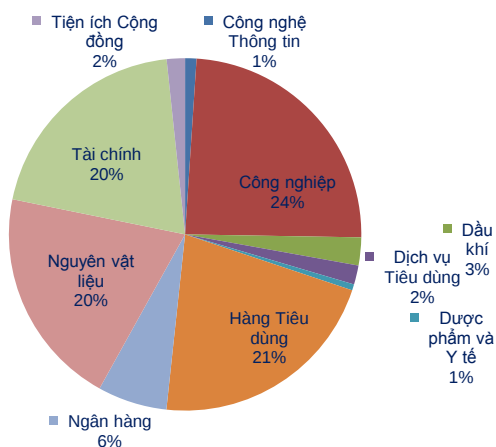
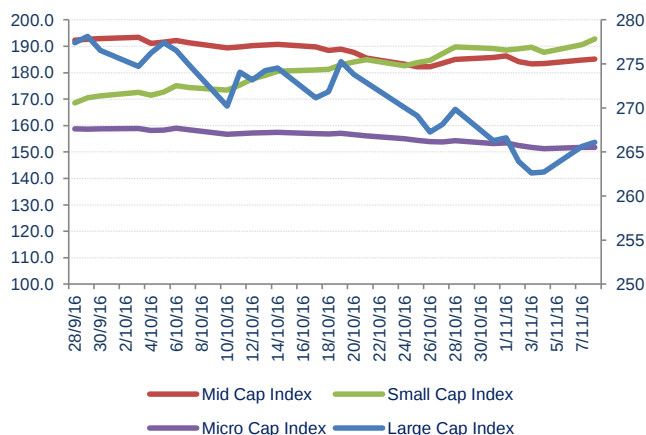
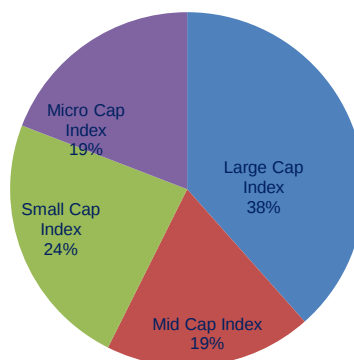
Tính tới 15 giờ 30 phút theo giờ Việt Nam, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,2 điểm xuống 97,58 điểm so với mức kết phiên giao dịch trước là 97,78 điểm. Đồng USD giảm so với EUR xuống mức: 1 EUR đổi 1,1060 USD, so với mức: 1 EUR đổi 1,1040 USD kết phiên trước. USD giảm so với GBP xuống mức: 1,2433 USD đổi 1 GBP, so với mức 1,2393 USD đổi 1 GBP. USD giảm so với JPY xuống mức: 1 USD đổi 104,43 JPY, so với mức 1 USD đổi 104,45 JPY.

Giá dầu thế giới tăng nhẹ

Tại thời điểm 15 giờ 25 phút theo giờ Việt Nam, giá dầu thô nặng Brent tăng 5 cent lên 46,67 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 46,62 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Crude tăng 2 xu lên 45,33 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 45,31 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm mạnh

Kết phiên giao dịch ngày 4/11, Chỉ số Dow Jones tăng 371,32 điểm tương ứng 2,08% lên 18.259,6 điểm, chỉ số Nasdaq tăng 119,8 điểm tương ứng 2,37% lên 5.166,17 điểm và chỉ số S&P 500 tăng 46,37 điểm tương ứng 2,22% lên 2.131,32 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,160,160	DXG	682,400
2	E1VFN30	750,000	HQC	200,000
3	VCB	619,360	PVD	190,260
4	HAH	516,820	BID	144,490
5	CII	325,210	MSN	143,970

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VIX	109,400	PVS	184,400
2	HUT	55,000	VNR	143,200
3	TIG	50,000	THB	55,100
4	TC6	36,700	INN	28,300
5	BVS	14,100	VGS	25,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	4.9	5.0	↑ 0.40%	7,371,090
FLC	6.6	6.6	↑ 0.30%	6,886,320
HNG	6.0	6.0	↑ 0.50%	5,691,630
HPG	41.1	41.5	↑ 0.97%	4,814,020
DLG	4.9	4.9	→ 0.00%	3,776,790

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	5.3	5.5	↑ 3.77%	9,963,066
HKB	3.3	3.6	↑ 9.09%	8,464,530
NHP	5.0	4.9	↓ -2.00%	1,908,100
CEO	10.5	11.1	↑ 5.71%	1,756,081
SCR	9.2	9.1	↓ -1.09%	1,550,846

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DIC	5.6	6.0	0.4	↑ 6.99%
EMC	13.6	14.6	1.0	↑ 6.99%
HOT	24.5	26.2	1.7	↑ 6.95%
MDG	9.2	9.8	0.6	↑ 6.96%
CIG	2.0	2.2	0.1	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.3	5.5	1.2	↑ 27.91%
VTC	9.1	10.0	0.9	↑ 9.89%
HAD	44.9	49.3	4.4	↑ 9.80%
PXA	1.1	1.2	0.1	↑ 9.09%
HKB	3.3	3.6	0.3	↑ 9.09%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CYC	3.3	3.1	-0.2	↓ -6.97%
TTF	6.2	5.8	-0.4	↓ -6.96%
ANV	7.5	7.0	-0.5	↓ -6.93%
RIC	8.8	8.2	-0.6	↓ -6.82%
PXI	4.3	4.0	-0.3	↓ -6.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L35	5.2	4.7	-0.5	↓ -9.62%
PSI	9.5	8.6	-0.9	↓ -9.47%
PGT	5.3	4.8	-0.5	↓ -9.43%
TTH	11.7	10.6	-1.1	↓ -9.40%
SCI	10.8	9.8	-1.0	↓ -9.26%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	7,371,090	0.3%	29	168.9	0.5
FLC	6,886,320	13.4%	1,731	3.8	0.5
HNG	5,691,630	-7.1%	(1,032)	-	0.4
HPG	4,814,020	31.9%	6,191	6.7	1.9
DLG	3,776,790	4.3%	547	9.0	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	9,963,066	7.4%	901	6.1	0.4
HKB	8,464,530	3.0%	384	9.4	0.3
NHP	1,908,100	3.2%	314	15.6	0.5
CEO	1,756,081	14.1%	2,109	5.3	0.9
SCR	1,550,846	6.0%	874	10.4	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DIC	↑ 7.0%	2.5%	278	21.5	0.6
EMC	↑ 7.0%	2.0%	235	62.0	1.4
HOT	↑ 7.0%	6.5%	863	30.3	1.9
MDG	↑ 7.0%	5.9%	831	11.8	0.7
CIG	↑ 6.9%	1.1%	19	111.0	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	13.9%	2,589	2.1	0.3
VTC	↑ 9.9%	11.4%	1,919	5.2	0.8
HAD	↑ 9.8%	11.4%	4,337	11.4	1.3
PXA	↑ 9.1%	-60.4%	(1,349)	-	0.8
HKB	↑ 9.1%	3.0%	384	9.4	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,160,160	31.9%	6,191	6.7	1.9
EVFN3	750,000	N/A	N/A	N/A	N/A
VCB	619,360	14.3%	1,875	19.4	2.8
HAH	516,820	26.7%	5,624	6.8	1.5
CII	325,210	13.5%	2,886	9.8	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	109,400	10.6%	1,190	5.1	0.6
HUT	55,000	20.3%	3,005	4.1	0.9
TIG	50,000	8.5%	999	4.4	0.4
TC6	36,700	4.6%	465	10.5	0.5
BVS	14,100	6.9%	1,411	11.8	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	203,784	43.1%	6,521	21.5	9.9
VCB	130,959	14.3%	1,875	19.4	2.8
GAS	129,534	11.7%	2,618	25.9	3.2
VIC	112,894	4.6%	731	58.5	4.3
CTG	61,622	11.0%	1,727	9.6	1.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,029	8.8%	1,308	14.5	1.2
PVS	8,085	8.9%	2,366	7.7	0.8
VCS	7,776	51.6%	11,233	11.5	5.1
VCG	6,979	5.5%	906	17.4	1.2
NTP	5,793	22.5%	5,240	14.9	3.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TMT	3.33	13.1%	1,494	8.3	1.1
QBS	3.09	5.9%	686	7.4	0.4
TSC	3.08	1.1%	143	20.4	0.3
HAG	2.93	-8.4%	(1,851)	-	0.3
HNG	2.83	-7.1%	(1,032)	-	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	6.67	3.0%	384	9.4	0.3
FID	6.54	3.6%	439	7.5	0.3
KTS	3.97	30.1%	8,323	6.2	1.9
VCG	3.88	5.5%	906	17.4	1.2
SD2	3.61	3.9%	584	11.5	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
